

UBND XÃ KIẾN THỤY
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI
MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI
SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCĐ

Kiến Thụy, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy về thành lập Ban chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của xã Kiến Thụy.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Khoa học và Công nghệ; } (để b/c)
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Lưu Văn Thụy

UBND XÃ KIẾN THỤY
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI
MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI
SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ LÀM VIỆC

của Ban Chỉ đạo của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCD ngày /8 /2025 của
Trưởng ban Ban chỉ đạo xã)*

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trách nhiệm, quyền hạn, nguyên tắc, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Điều 2. Thành phần thường trực của Ban Chỉ đạo

Thường trực Ban Chỉ đạo gồm có Trưởng ban và các Phó Trưởng ban.

Chương II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng, nhiệm vụ

Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

2. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo

- Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã và các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

- Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị thực hiện việc lồng ghép, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách, dự

án, giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

- Kiến nghị với Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định những vấn đề cần thiết để thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06; đồng thời báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố và các Sở, ngành liên quan để phối hợp thực hiện.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

1. Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho các Phó trưởng ban, thành viên; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo.

2. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện khâu chuẩn bị, kế hoạch, các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

3. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực hoặc Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban.

4. Quyết định những vấn đề để thực hiện phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Thường trực

Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo trực tiếp điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo; thay mặt Trưởng ban Ban Chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được ủy quyền; chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo theo ủy quyền của Trưởng ban; ký các văn bản thuộc thẩm quyền theo ủy quyền của Trưởng ban.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng ban

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung

- a. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về những nhiệm vụ được phân công.
- b. Tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo kiến nghị với Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách liên quan đến các lĩnh vực được phân công phụ trách.
- c. Kiểm tra, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban là Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội

- a. Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã các giải pháp thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chính

sách thúc đẩy phát triển trí tuệ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đảm bảo kết hợp chặt chẽ với các hoạt động hành chính, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin, tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại địa bàn xã Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

b. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện, đề xuất các giải pháp, quyết định những vấn đề cần thiết để thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

- Nghiên cứu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến các tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn tiên tiến khác vào hoạt động quản lý của cơ quan, tổ chức trực thuộc; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tại xã.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách, cơ chế, giải pháp để triển khai thực hiện các lĩnh vực hiện đại hóa, công nghiệp hóa xã; triển khai các phong trào sáng kiến, sáng tạo trong cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06, đẩy mạnh phong trào sáng kiến, sáng tạo trong cải cách hành chính vì chuyển đổi số và Đề án 06, góp phần nâng cao năng lực chính quyền số và phát triển kinh tế số, xã hội số an toàn, hiện đại.

c. Chịu trách nhiệm về ban hành các chính sách, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt.

d. Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã các giải pháp giải quyết những vấn đề cần thiết để thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

e. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, đề xuất các giải pháp giải quyết những vấn đề cần thiết để thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 theo chương trình, kế hoạch.

f. Chịu trách nhiệm về triển khai các nhiệm vụ được giao cho tại Điều 6 Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo là Trưởng Công an xã

a. Tham mưu, nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã các giải pháp giải quyết những vấn đề cần thiết để thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

b. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện, đề xuất các giải pháp quyết định những vấn đề cần thiết để thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 theo chương trình, kế hoạch.

c. Chịu trách nhiệm về triển khai các nhiệm vụ được giao cho tại Điều 7 Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ chung

a. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp; tham gia ý kiến, biểu quyết về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo; thực hiện các nhiệm vụ được giao.

b. Đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo các giải pháp, cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện các lĩnh vực được phân công.

c. Kiểm tra, đôn đốc, báo cáo Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

d. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Ban Chỉ đạo giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của một số thành viên Ban Chỉ đạo

a. Thành viên Ban Chỉ đạo là Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã

Tham mưu, giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo về các biện pháp, giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc; hỗ trợ thu hút đầu tư, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 tại địa bàn xã.

b. Thành viên Ban Chỉ đạo là Giám đốc Trung tâm Sự nghiệp công

Tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo về công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

c. Thành viên Ban Chỉ đạo là Trưởng phòng Kinh tế

- Tham mưu, giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo về các biện pháp, giải pháp đảm bảo nguồn tài chính cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định của pháp luật; tham gia ý kiến về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Ban Chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo về các biện pháp, giải pháp về đất đai, tài nguyên, môi trường liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương III. NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin giữa các cơ quan thành viên theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chỉ đạo chỉ sử dụng lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã – Trưởng ban Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến đóng góp vào các nội dung cuộc họp, thực hiện các nhiệm vụ được giao; báo cáo kết quả thực hiện với Trưởng ban Ban Chỉ đạo theo yêu cầu.

2. Quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo: Các thành viên Ban Chỉ đạo có chức năng phối hợp trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

3. Quan hệ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo với Phòng, ban, đơn vị trực thuộc: Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và thực hiện Đề án 06 tại cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực được phân công.

Điều 10. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 3 tháng một lần để thảo luận, thống nhất các biện pháp, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

2. Họp đột xuất khi có yêu cầu của Trưởng ban Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo phải sắp xếp thời gian tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo khi được triệu tập.

4. Kết luận của Trưởng ban Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo được hiện bằng văn bản; trong họp khẩn cấp có thể kết luận bằng văn bản sau cùng trong trường hợp có nhiệm vụ kiên khác không thể gián đoạn.

5. Trưởng ban Ban Chỉ đạo phê duyệt Phó Trưởng ban, chính thức giới thiệu Ban phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ 6 tháng một lần, các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo bằng văn bản với Ban Chỉ đạo về Trưởng ban Ban Chỉ đạo (qua cơ quan Thường trực theo lĩnh vực phụ trách để tổng hợp) về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Đối với nhiệm vụ liên quan đến thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, thực hiện báo cáo hàng tháng Ban Chỉ đạo thông qua đơn vị Thường trực (Văn phòng Ủy ban nhân dân xã). Đối với các nhiệm vụ quan đến thực hiện Đề án 06, thực hiện báo cáo hàng tháng với Ban Thường trực theo hướng dẫn của Công an xã. Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban Ban Chỉ đạo. Cơ quan thường trực tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

2. Định kỳ 3 tháng một lần, các cơ quan được Ban Chỉ đạo giao nhiệm vụ báo cáo Ban Chỉ đạo bằng văn bản về việc tổ chức thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo, khả năng hoàn thành các chỉ tiêu cụ thể, các nhiệm vụ, giải pháp và nâng cao chất lượng lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền đối với lĩnh vực được phân công.

3. Định kỳ 6 tháng hoặc khi có yêu cầu, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và các tổ chức có chức năng hướng dẫn cấp xã tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Chương. IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của Phòng Văn hóa - Xã hội (cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo) và các thành viên Ban Chỉ đạo./.